

Số: 614/KH-TANDTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2026/QH16 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án

Thực hiện Nghị quyết số 34/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án (sau đây gọi là Nghị quyết), Tòa án nhân dân tối cao ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Tòa án nhân dân theo quy định tại Nghị quyết đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tòa án; cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết thành chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác hằng năm của từng đơn vị, Tòa án, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, tập thể và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Thông qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án, vụ việc; nhận thức, ý thức trách nhiệm của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký viên, công chức, viên chức, người lao động toàn Ngành trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, công tác kiểm tra, giám sát.

3. Đổi mới mạnh mẽ các phương thức tổ chức thực hiện và đặt ra các chỉ tiêu nhiệm vụ theo yêu cầu của Nghị quyết, nhất là đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ công tác thu thập, quản lý dữ liệu, quản lý, chỉ đạo, điều hành, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Tòa án nhân dân.

4. Việc triển khai phải bám sát nội dung Nghị quyết, bảo đảm xác định rõ nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, kết quả, tiến độ và trách nhiệm thực hiện. Các chỉ tiêu Quốc hội giao phải được theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên; số liệu phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất, dễ kiểm tra, đối chiếu và sát đúng theo thời gian thực.

5. Kết quả thực hiện Nghị quyết là căn cứ quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu Tòa án, đơn vị.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Các đơn vị, Tòa án các cấp tập trung thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu Quốc hội giao tại Điều 4 Nghị quyết số 34/2026/QH16; với các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án hình sự, vụ việc dân sự, vụ án hành chính đúng thời hạn theo quy định của pháp luật đạt 100%. Không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm. Không để xảy ra trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung không đúng quy định của pháp luật;

2. Bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy và bị sửa do lỗi chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các bản án, quyết định mà Tòa án đã giải quyết trong các vụ án hình sự, vụ án hành chính, vụ việc dân sự, vụ việc phục hồi, phá sản, vụ việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, vụ việc Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đi cai nghiện bắt buộc, vụ việc xem xét, quyết định công nhận hoặc không công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành tại Tòa án;

3. Tăng số lượng và chất lượng giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm hằng năm; giải quyết kịp thời đơn sắp hết thời hạn kháng nghị. Bảo đảm việc giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đúng thời hạn, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Hạn chế đến mức thấp nhất bản án, quyết định tuyên không rõ, gây khó khăn cho công tác thi hành án; khắc phục việc trả lời đơn không có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, sau đó người có thẩm quyền lại kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm;

4. Bảo đảm ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn theo quy định của pháp luật đạt 100%;

5. Bảo đảm 100% các kiến nghị của Viện kiểm sát được trả lời, xử lý đúng quy định của pháp luật.

III. CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tổ chức quán triệt Nghị quyết

- *Nội dung nhiệm vụ:* Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị, Tòa án nhân dân các cấp; bảo đảm thống nhất nhận thức về các chỉ tiêu, nhiệm vụ và yêu cầu thuộc trách nhiệm của Tòa án nhân dân. Trên cơ sở đó, các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân các cấp tập trung triển khai thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu được Quốc hội giao tại Điều 4 Nghị quyết, bảo đảm hoàn thành đúng yêu cầu.

- *Đơn vị chủ trì:* Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao.

- *Đơn vị phối hợp:* Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

2. Xây dựng quy định về chỉ tiêu công tác của Tòa án nhân dân và giao chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết

- *Nội dung nhiệm vụ:*

+ Rà soát, cụ thể hóa các chỉ tiêu được quy định trong Nghị quyết, xây dựng Bộ chỉ tiêu công tác hằng năm làm căn cứ tham mưu Chánh án Tòa án nhân dân tối cao giao chỉ tiêu đối với các đơn vị, Tòa án;

+ Bộ chỉ tiêu xác định cụ thể nội dung, phạm vi, phương pháp tính, cách thức thống kê, theo dõi và đánh giá đối với từng chỉ tiêu; làm rõ nội hàm đối với các chỉ tiêu định tính để bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện. Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; báo cáo các chỉ tiêu có nguy cơ không đạt để có giải pháp khắc phục kịp thời.

+ Định kỳ hàng năm, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao giao chỉ tiêu công tác đối với các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố; Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh giao chỉ tiêu cho các đơn vị, Tòa án nhân dân khu vực thuộc thẩm quyền quản lý trên cơ sở số lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, Tòa án và tình hình thực tiễn biên chế Thẩm phán, cơ cấu tính chất các loại vụ án, đặc điểm địa bàn... đảm bảo nguyên tắc không thấp hơn các chỉ tiêu quy định tại Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân, công tác thi hành án và phải cao hơn chỉ tiêu trung bình đã đạt được trong 03 năm gần nhất.

- *Đơn vị chủ trì:* Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao chủ trì xây dựng Bộ chỉ tiêu công tác hằng năm; Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học chủ trì làm rõ nội hàm các tiêu chí làm căn cứ xây dựng Bộ chỉ tiêu công tác.

- *Đơn vị phối hợp:* Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

- *Thời hạn thực hiện:* Trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

3. Bảo đảm tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án, vụ việc

- *Nội dung nhiệm vụ:*

+ Định kỳ hàng tháng, hàng quý rà soát, quản lý chặt chẽ tiến độ giải quyết các vụ án, vụ việc đang thụ lý, giải quyết; chủ động xây dựng phương án giải quyết đối với các vụ án, vụ việc sắp hết thời hạn, vụ án phức tạp, kéo dài và vụ án có nguy cơ quá hạn.

+ Nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử vụ án hình sự, vụ việc dân sự, vụ án hành chính, chú trọng các vụ án tham nhũng, kinh tế, các vụ việc liên quan đến kinh tế số, thương mại điện tử, sở hữu trí tuệ và các loại vụ án, vụ việc phức tạp; không để xảy ra làm oan người vô tội, bỏ lọt tội phạm; đảm bảo việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung đúng quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng án kéo dài, xét xử nhiều lần; giảm tỷ lệ bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan.

+ Nâng cao hiệu quả thu hồi tiền, tài sản trong các giai đoạn xét xử đối với các vụ án tham nhũng, kinh tế; chú trọng việc xem xét, quyết định các vấn đề về trách nhiệm dân sự, vật chứng, tài sản và các biện pháp bảo đảm theo quy định của pháp luật.

+ Bảo đảm tranh tụng trong xét xử; nâng cao chất lượng điều hành phiên tòa. Tăng cường hòa giải, đối thoại; nâng cao tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc dân sự, hành chính theo quy định của pháp luật.

- *Đơn vị thực hiện:* Các Vụ Giám đốc kiểm tra, các Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân các cấp.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên, báo cáo theo quy định.

4. Nâng cao tỷ lệ, chất lượng giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm

- *Nội dung nhiệm vụ:*

+ Thụ lý kịp thời, đúng quy định và định kỳ hàng tháng rà soát, phân loại đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; xây dựng cơ chế kiểm soát chặt chẽ, cảnh báo sớm các đơn sắp hết thời hạn kháng nghị, các vụ việc phức tạp, kéo dài hoặc được dư luận xã hội quan tâm tập trung ưu tiên nghiên cứu, giải quyết.

+ Tăng số lượng và chất lượng giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm năm sau cao hơn năm trước. Tăng cường kiểm soát chất lượng việc nghiên cứu, đề xuất, trả lời đơn chặt chẽ, có căn cứ; xem xét kỹ lưỡng việc kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm khi có căn cứ theo quy định của pháp luật; khắc phục kịp thời các sai lầm, vi phạm nhưng phải đảm bảo tính khả thi và không làm phức tạp các mối quan hệ đã ổn định. Định kỳ 06 tháng, 01 năm phải có tổng hợp rút kinh nghiệm thông qua công tác xét xử, giám đốc thẩm, tái thẩm.

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao, các Vụ Giám đốc, kiểm tra; Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên.

5. Nâng cao chất lượng bản án; khắc phục tình trạng án tuyên không rõ, khó thi hành

- *Nội dung nhiệm vụ:* Bảo đảm bản án, quyết định được ban hành rõ ràng, đầy đủ, có căn cứ pháp luật và có khả năng thi hành; định kỳ hàng quý rà soát các bản án, quyết định bị hủy, sửa, tuyên không rõ, khó thi hành để xác định nguyên nhân, trách nhiệm, kịp thời rút kinh nghiệm và khắc phục sai sót. Tăng cường phối hợp với cơ quan thi hành án và các cơ quan liên quan trong việc tổng hợp, xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành bản án, quyết định, góp phần nâng cao chất lượng xét xử.

- *Đơn vị thực hiện:* Các Vụ Giám đốc, kiểm tra; các Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân các cấp.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên.

6. Bảo đảm ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn

- *Nội dung nhiệm vụ:*

+ Tòa án nhân dân các cấp thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về thời hạn ra quyết định thi hành án hình sự; bảo đảm đạt 100%.

+ Xây dựng cơ chế kiểm soát, cảnh báo theo dõi, kiểm tra thời hạn ra quyết định thi hành án hình sự; kịp thời phát hiện trường hợp có nguy cơ quá hạn để xử lý.

+ Trường hợp để xảy ra việc ra quyết định thi hành án hình sự quá thời hạn, phải xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và xử lý nghiêm trách nhiệm tập thể, cá nhân, có biện pháp khắc phục, phòng ngừa tái diễn.

- *Đơn vị thực hiện:* Tòa án nhân dân cấp tỉnh và Tòa án nhân dân khu vực
- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên.

7. Bảo đảm giải quyết, xử lý đầy đủ kiến nghị của Viện kiểm sát

- *Nội dung nhiệm vụ:* Tiếp nhận, xem xét, trả lời và xử lý đầy đủ, đúng quy định các kiến nghị của Viện kiểm sát; tổng hợp các vi phạm, thiếu sót phổ biến để tổ chức rút kinh nghiệm và nâng cao chất lượng xét xử.

- *Đơn vị thực hiện:* các Vụ Giám đốc, kiểm tra; các Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao; Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân các cấp.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên.

8. Tăng cường kiểm tra, giám đốc xét xử và tổng kết thực tiễn

- *Nội dung nhiệm vụ:*

+ Hàng năm xây dựng kế hoạch hoặc đột xuất kiểm tra giám đốc xét xử ở các cấp Tòa án, tập trung vào các đơn vị có tỷ lệ án bị hủy, sửa cao, án quá hạn hoặc có sai sót nghiêm trọng; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục vi phạm.

+ Hàng năm xây dựng chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị trong việc tổng kết thực tiễn xét xử, nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật; phát triển án lệ; giải đáp nghiệp vụ, hướng dẫn áp dụng pháp luật theo thẩm quyền.

+ Triển khai hiệu quả việc công khai bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử theo quy định của pháp luật.

- *Đơn vị thực hiện:* các Vụ Giám đốc, kiểm tra; Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học; Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao; Cục Công nghệ thông tin; các Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân các cấp.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên.

9. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức giữ chức danh tư pháp

- *Nội dung nhiệm vụ:*

+ Hàng quý, gắn kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, người đứng đầu, Thẩm phán và công chức có liên quan theo phân cấp quản lý cán bộ.

+ Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; chú trọng các lĩnh vực pháp luật mới, các loại án phức tạp, án kinh tế, thương mại, công nghệ cao, sở hữu trí tuệ và các vụ án có yếu tố nước ngoài.

+ Thường xuyên duy trì công tác giám đốc kiểm tra, rút kinh nghiệm ở từng vụ án, vụ việc cụ thể, xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên đề, đột xuất gắn với công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy để tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ; xử lý

ng nghiêm trường hợp thiếu trách nhiệm, vi phạm pháp luật hoặc để xảy ra sai sót nghiêm trọng do nguyên nhân chủ quan.

- *Đơn vị thực hiện:* Vụ Tổ chức – Cán bộ, Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao và các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân các cấp.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên.

10. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê, quản lý việc giải quyết vụ án, vụ việc

- *Nội dung nhiệm vụ:*

+ Hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; công tác chuyển đổi số, xây dựng Tòa án điện tử đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Bảo đảm số liệu thống kê đầy đủ, chính xác, thống nhất, theo thời gian thực; khai thác dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ nêu trong kế hoạch này và Chỉ thị công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; theo dõi, phân loại bản án, quyết định bị hủy, sửa theo nguyên nhân và trách nhiệm có liên quan.

+ Hoàn thiện, vận hành thống nhất Nền tảng quản lý án toàn trình, bảo đảm quản lý, theo dõi quá trình giải quyết vụ án, vụ việc; tích hợp tính năng theo dõi tổng hợp, thống kê và cảnh báo sớm đối với các vụ án, vụ việc sắp hết thời hạn giải quyết, đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm sắp hết thời hạn kháng nghị, thời hạn ra quyết định thi hành án hình sự và các chỉ tiêu có nguy cơ không đạt yêu cầu.

+ Tăng cường kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa Tòa án với Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra, cơ quan quản lý, thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan có liên quan theo quy định; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước và dữ liệu tư pháp.

- *Đơn vị chủ trì:* Cục Công nghệ thông tin.

- *Đơn vị phối hợp:* Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân các cấp.

- *Thời gian thực hiện:* Tiến hành thường xuyên.

11. Hoàn thiện công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ

- *Nội dung nhiệm vụ:* Rà soát, hoàn thiện các quy định, tiêu chí, phương pháp và quy trình đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; bảo đảm việc đánh giá gắn với kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác và trách nhiệm được giao, phản ánh thực chất, khách quan, công bằng và thống nhất trong ngành Tòa án nhân dân.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Tổ chức - Cán bộ.

- *Đơn vị phối hợp:* Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân các cấp.

- *Thời hạn thực hiện:* Theo chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh án, các đồng chí Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị được giao phụ trách xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể và trực tiếp chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương; phân công cụ thể trách nhiệm cho từng đơn vị, Thẩm phán, công chức; thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá tiến độ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

3. Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với các đơn vị, Tòa án xây dựng Bộ chỉ tiêu công tác hàng năm làm căn cứ tham mưu Chánh án Tòa án nhân dân tối cao giao chỉ tiêu giải quyết, xét xử các loại vụ án theo quy định tại Nghị quyết trước ngày 15/12 hàng năm. Tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện trong toàn ngành; phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết báo cáo Quốc hội theo quy định.

4. Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học phối hợp với Văn phòng, các Vụ Giám đốc kiểm tra và các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng văn bản hướng dẫn xác định rõ nội hàm các chỉ tiêu định tính trong Nghị quyết; tổ chức tổng kết thực tiễn xét xử, nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật; tham mưu phát triển án lệ và giải đáp các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn.

5. Vụ Tổ chức - Cán bộ định kỳ hàng năm rà soát, cung cấp số liệu biên chế Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký để làm căn cứ giao chỉ tiêu công tác theo từng đơn vị, Tòa án; ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, Thẩm phán gắn với chỉ tiêu Nghị quyết số 34/2026/QH16; tham mưu phân bổ nhân sự hợp lý cho các địa bàn có số lượng án lớn.

6. Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, Tòa án có liên quan tham mưu bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng cần thiết phục vụ việc triển khai thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; tổng hợp nhu cầu, bố trí hoặc đề xuất bố trí nguồn lực theo quy định, bảo đảm phù hợp với tiến độ và yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ được giao.

7. Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xác định các nhiệm vụ trọng tâm và đề xuất các chỉ tiêu công tác; hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, các chỉ tiêu chưa đạt hoặc có nguy cơ không đạt và đề xuất biện pháp khắc phục.

8. Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân các cấp thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tối cao. Số liệu thông tin phục vụ báo cáo Quốc hội

được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 hằng năm; các đơn vị chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của số liệu, thông tin do đơn vị mình cung cấp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2026/QH16 trong Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân tối cao yêu cầu các đơn vị, Tòa án thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp Quốc hội (để b/c);
- Các đ/c Phó Chánh án TANDTC (để chỉ đạo);
- Các đ/c Thẩm phán TANDTC;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc TANDTC;
- Chánh án TAND, TAQS các cấp;
- Công thông tin điện tử TANDTC (để đăng tin);
- Lưu VT. *my*



CHÁNH ÁN

Nguyễn Văn Quảng